

Số: 354 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 24 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ
tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ”
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2018 - 2027**

Thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2018 – 2027, cụ thể:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực giới; An toàn vệ sinh thực phẩm; Giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và giáo dục trẻ em cho hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi; phát huy vai trò chủ động của phụ nữ trong ứng phó và tham gia giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội liên quan nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2018-2022

- 80.000 hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về sự cần thiết phải giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; về khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- 80% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai đề án, 100% cán bộ Hội LHPN chuyên trách các cấp được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ 400 phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- 60.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội Phụ nữ không lên tiếng kịp thời.

- Mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên làm căn cứ để tham mưu, đề xuất.

b) Phần đầu đến năm 2027

- 100.000 hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức về sự cần thiết phải giữ gìn và rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; về khả năng, vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, trong đó 60% thực hiện chuyển đổi hành vi.

- 95% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ưu tiên.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ 700 phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- 75.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội Phụ nữ không lên tiếng kịp thời.

- Các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết/giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên được duy trì hiệu quả và nhân rộng tại các địa phương trong toàn tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án:

- Hội viên, Phụ nữ;

- Cha mẹ có con dưới 16 tuổi;

- Cán bộ Hội LHPN và các cơ quan triển khai Đề án các cấp.

Trong đó chú trọng các nhóm phụ nữ đặc thù ở địa bàn nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

2. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Các huyện, thành phố căn cứ tình hình địa phương, chọn điểm triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

3. Nội dung can thiệp

- Bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới (*bao gồm mất cân bằng giới tính khi sinh*);

- An toàn vệ sinh thực phẩm;

- Giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và bảo vệ trẻ em (*bao gồm phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em*)

Nội dung tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức và giáo dục pháp luật là các vấn đề xuyên suốt trong quá trình thực hiện Đề án từ tỉnh tới cơ sở.

Các huyện, thành phố triển khai tất cả các nội dung của Đề án; đồng thời căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ động xác định vấn đề xã hội cần ưu tiên tập trung giải quyết và bổ sung các vấn đề xã hội bức xúc khác tại địa phương, như: vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, phụ nữ đi làm ăn xa, lao động sớm trong trẻ em gái, bạo lực học đường...

4. Lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 2018-2022: Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án; xây dựng mô hình, điển hình; nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ; tăng cường phối hợp với ngành chức năng.

b) Giai đoạn 2022-2027: Tập trung hỗ trợ phụ nữ chuyên đổi hành vi thông qua các mô hình, điển hình đã được xây dựng; phát huy tính chủ động của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; nghiên cứu, đề xuất chính sách.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ, trong đó chú trọng phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để truyền thông, nhân rộng.

2. Xây dựng, duy trì và nâng cao hiệu quả các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan, chú trọng xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về các nội dung của Đề án

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án.

5. Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong việc vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn Ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án; việc quản lý và sử dụng kinh phí được thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Cơ chế tài chính

- Căn cứ nội dung hoạt động từng năm trong Kế hoạch, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Đề án) lập dự toán kinh phí chi tiết, gửi Sở Tài chính thẩm định để bố trí trong dự toán hàng năm.

- Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch, các ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng dự toán kinh phí chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định để bố trí trong dự toán hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: ban hành kế hoạch triển khai theo hàng năm với các chỉ tiêu thực hiện cụ thể; thành lập Ban chỉ đạo Đề án; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả và tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện đề án cho Ban chỉ đạo Đề án tỉnh và Ban điều hành Đề án Trung ương.

- Ban hành văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thành phố trong triển khai thực hiện Đề án; Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ Hội LHPN chuyên trách các cấp về kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội.

- Chủ động xây dựng các mô hình nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án can thiệp, nhất là nâng cao hiệu quả chất lượng mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng.

- Lồng ghép việc triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án đang được các cấp Hội triển khai; huy động các nguồn lực để triển khai Đề án.

2. Sở Tài chính: Thẩm định, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch trong dự toán ngân sách nhà nước theo quy định, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì và lồng ghép triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong các cơ sở giáo dục, đào tạo. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.

- Phối hợp Tỉnh Đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về đạo đức lối sống, tăng cường các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, bồi dưỡng kỹ năng sống, kỹ năng xã hội nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng bạo lực học đường trong học sinh, sinh viên; chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát đánh giá các hoạt động.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí (Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh huyện, thành phố...) tuyên truyền về các nội dung của Đề án; tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng truyền thông về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục pháp luật; giáo dục cha mẹ; giáo dục gia đình; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới/bạo lực gia đình; tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ... .

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Lồng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong quá trình thực hiện các Đề án “Đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”; Đề án “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững đến năm 2020”; Chương trình giáo dục đời sống gia đình Việt Nam đến năm 2020; Chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới.

- Phối hợp xây dựng mô hình truyền thông, tư vấn hỗ trợ phụ nữ tham gia bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

7. Sở Y tế: Tăng cường quản lý Nhà nước về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm; lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011 - 2020; Đề án “Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2025”; Chiến lược Quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn 2030; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho phụ nữ tham gia công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

9. Sở Tư pháp: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

10. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đặc biệt quan tâm công tác phát hiện, điều tra, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình, xâm hại, buôn bán phụ nữ, trẻ em xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp với Hội LHPN tỉnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết liên tịch số 01 về quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

- Báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo định kỳ 6 tháng, 01 năm, sơ kết, tổng kết, gửi về Ban Chỉ đạo Đề án của tỉnh (Hội LHPN tỉnh - đơn vị thường trực Ban Chỉ đạo) khi có yêu cầu.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tham gia tổ chức triển khai lồng ghép các hoạt động của Đề án trong các Chương trình, Đề án liên quan. Tham gia giám sát việc thực hiện Đề án.

- Liên đoàn Lao động tỉnh: Tuyên truyền, vận động và hỗ trợ nữ công nhân, viên chức, lao động và phụ nữ nói chung tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; phối hợp với Hội LHPN tỉnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nữ công nhân lao động trong các khu, cụm công nghiệp...

- Tỉnh Đoàn: Phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nữ thanh niên tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng xã hội cho học sinh, sinh viên.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2018 - 2027”. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- TW Hội LHPN VN (b/c);
- TT. TU, TT. HỒND (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh LVB;
- Ban Tuyên giáo, Dân vận tỉnh uỷ;
- Các đơn vị tại mục V;
- Hội LHPN các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PVP (HXN);
- Lưu: VT, KGVX. NNN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình